

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 631/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 198x

Cư trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Đức O, sinh năm 198x

Cư trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đức O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đức O có 03 con chung là cháu Đỗ Kim Diệu L, sinh ngày 16/7/200x; cháu Đỗ Nguyễn Gia B, sinh ngày 27/5/201x và cháu Đỗ Mai O, sinh ngày 16/11/201x. Sau khi ly hôn, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu L và cháu O, anh O là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu B đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh O tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đức O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đức O thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0047024 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- UBND xã N, huyện Đ, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 96, quyển số 02-04 ngày 24/12/2004).
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)